QUẢN LÝ ĐÓNG GÓP CỦA SINH VIÊN TRONG TRƯỜNG ĐẠI HỌC

Ngày	Phiên bản	Nội dung	Tác giả
6/3/2024	0.1	Tạo mới và viết các mục các chức năng trong chương trình	Đông Quân
9/3/2024	0.2	Cập nhật phần Giả Định	Đông Quân

Contents

GIẢ ĐỊNH (Assumption)	2
CÁC CHỨC NĂNG TRONG CHƯƠNG TRÌNH	2
QUẢN LÝ ĐÓNG GÓP CỦA SINH VIÊN	2
Xem thông tin các đóng góp (dành cho tài khoản Guest của khoa)	2
Tạo mục đóng góp (dành cho tài khoản contributor)	2
Cập TRIALmục đóng góp (dành cho tài khoản contributor)	2
Đệ trình đóng góp để được review(dành cho tài khoản contributor)	3
Xem và cho comment(dành cho tài khoản Marketing Coordinator)	3
Hoàn tất đóng góp (dành cho tài khoản Marketing Coordinator)	4
Kiểm tra và lưu trữ đóng góp (dành cho tài khoản University Marketing Manager)	4
QuảnTRIALấu hình hệ thống	4
QuảTRIALthời gian đóng góp	4
QuảnTRIALgười dùng	5
Xem và chỉTRIALa thông tin người dùng	5
Tạo mớTRIALời dùng	5
Truy cập hệ thống	6
ĐănTRIALp	6
TRIALxuất	6
Trình bày thông tin	6
Quản lý màn hình chính(Dashboard)	6
Báo cáTRIALEPORT)	6
DATRIALE DESIGN	7
Database TRIALa	7

GIẢ ĐỊNH (TRIALption)

- TRIALarketing coordinator có thể thuộc về nhiều khoa
- Một các đóng góp trong 1 khoa chỉ có thể review và cho comment bởi 1 marketing coordinator
- Hệ thống chỉ làm việc vơi file MS Word và ImaTRIALG.Việc kiểm tra loại file không thuộc phạm vì chương trình này
- Việc trao đổi giữa Marketing Coordinator và Contributor là thông qua Email, các kênh liên lạc khác không được thực hiện trong chương trình này.
- Mọi thay đổi trên thông tinTRIAL sẽ ảnh hưởng vào lần đăng nhập kế tiếp
- Không xóa user trên database, chì có chức năng chuyển trạng thái user sang inactive

CÁCTRIAL NĂNG TRONG CHƯƠNG TRÌNH

QUẢN LÝ ĐÓNG GÓP CỦA SINH VIÊN

Xem thông tin các đóng góp (dành cho tài khoản Guest của khoa)

- Sau khi đăng nhập vàoTRIALhống
- Người dùng (Guest) sẽ được chuyển tới trang danh sách các đóng góp với một màn hình chọn
 lựa gồm nhiều thông số để tìm các đóng góp bao gồm
 - NTRIALắt đầu
 - NgàTRIAL thúc
- Người dùng chọn thông số và lọc thông tin
- Hệ tTRIALtrình bày danh sách các đóng góp theo giá trị các thông số đã chọn
- NgườTRIALg chọn 1 đóng góp để xem (chỉ chọn 1)
- Hệ thống trình bày thông tin của đóng góp.
- Người dùng có thể xem nội dung file MSWord hay hình ảnh trong đóng góp đã chọn

Tạo mục đóng góp (dành cho tài khoản contributor)

- Sau khi đăng nhập vào hệ thống
- Người dùng (contributor) truy cập mục đóng góp và tạo mới 1 mục bao gồm các thông tin:
 - o Tiêu đề
 - o Mô tả choTRIAL góp
 - Người dùng upload file chứa nội dung (MS Word hay Hình ảnh)
- Người dùng chọn chức năng lưu
- Hệ thống lưu thông tin, ngày tạo, mã người dùng và chuyển trạng thái của đóng góp sang Saved
- Hệ thống tự động tạo mã contribution theo dạng studentid+yy-mm-dd+xxx trong đó xxx là các chữ số theo thứ tự 001, 002, 003,...

Cập nhật mục đóng góp (dành cho tài khoản contributor)

- Sau khi đăng nhập vào hệ thống
- Người dùng chọn mục Đóng Góp Của Tôi
- Hệ thống sẽ hiện ra danh sách đóng góp của người dùng theo thứ tự thời gian giảm dần bao gồm các loại
 - Đóng góp chưa hoàn tất(Saved or Editing)
 - Đóng góp đã đệ trình (Submitted)

- Dóng góp đã hoànTRIALBaselined)
- Người dùng chọn một đóng góp trong mục đã lưu
- Hệ thống trình bày thông tin của đóng góp đã chọn
- Người dùng chỉnh sửa nội dung
- Người dùng lưu
- Hệ thống lưu thông tin, ngày cập nhật
 - Người dùng cũng có thể chọn Hủy nếu muốn bỏ đóng góp này. Hệ thống sẽ chuyển trạng thái đóng góp TRIALHủy và lưu ngày Hủy vào ngày cập nhật

Đệ trình đóng góp để được review(dành cho tài khoản contributor)

Trước khi hết thời hạn đóng góp và khi đã hoàn tất những thông tin về đóng góp, người dùng có thể chọn chức năng Submit để báo cho Marketing Coordinator biết vào xem và cho comment

- Sau khi đăng nhập vào hệ thống
- Người dùng chọn mục Đóng Góp Của Tôi
- Hệ thống sẽ hiện ra danh sách đóng góp của người dùng theo thứ tự thời gian giảm dần bao gồm các loại
 - Đóng góp chưa hoàn tất (Saved or Editing)
 - Dóng gópTRIALệ trình (submitted)
 - Đóng góp đã hoàn tất (Baselined)
- Người dùng chọn một đóng góp trongTRIALchưa hoàn tất
- Hệ thống trình bày thông tin của đTRIALóp đã chọn
- Người dùng chọn chức năng Submit (người dùng phải chọn đồng ý với Terms and Conditions chỉ yêu cầu một lần)
- Hệ thống yêu cầu xác nhận và chuyển trạng thái của đóng góp sang Submitted, lưu ngày submit cuối
- Hê thống gởi email cho người coordinator để thông báo đã có một đóng góp được đê trình

Xem và cho comment(dành cho tài khoản Marketing Coordinator)

- Sau khi đăng nhập hệ thống
- Người dùng (Marketing Coordinator) chọn Đóng góp của contributor
- Hệ thống sẽ hiện ra danh sách đóng góp của contributor trong khoa và nhóm do người dùng quản lý theo thứ tự thời gian giảm dần bao gồm các loại
 - Đóng góp đã đệ trình (Submitted)
 - Đóng góp đã hoàn tất(Baselined)
- Thông tin về đóng góp trình bày trên danh sách bao gồm
 - Mã đóng góp
 - Mã contributor
 - Khoa
 - Ngày submit cuối
 - Tiêu đề của đóng góp
 - Số lần submitted
- Người dùng chọn một đóng góTRIALxem và cho comment
- Hệ thống trình bày thông tin về đóng góp
- Người dùng xem và điền cTRIALt về đóng góp
- Người dùng lưu

- Hệ thống lưu thông tin, ngày comment vào ngày cập nhật và chuyển trạng thái của đóng góTRIALnh Editing
- Hệ thống gởi email cho tác giả của đóng góp để thông báo cần chỉnh sửa để người dùng vào chình sửa (xem Cập nhật mục đóng góp)

Hoàn tất đóng góp (dành cho tài khoản Marketing Coordinator)

 Sau khi mọi thứ đã xong và trước thời hạn cuối cùng cho việc hoàn tất người dùng (coordinator) sẽ chuyển trạng thái của đóng góp sang hoàn tất (baselined) và chọn chức năng Publish lên trang web của trường nếu cần thiết

Kiểm tra và lưu trữ đóng góp (dành cho tài khoản University Marketing Manager)

- Sau khi đăng nhập hệ thống
- Người dùng (University Marketing MTRIALr) chTRIALnh sách đóng góp
- Hệ thống sẽ trình bày một màn hình chọn lựa gồm nhiều thông số để tìm các đóng góp bao gồm
 - Ngày bắt đầu
 - Ngày kếTRIALc
 - Khoa(cho phép chọn nhiều)
 - Trạng thái (Submitted or Baselined)
- Người dùng chọn các thông số và tiến hàng lọc dữ liệu
- Hệ thống tìm và tTRIALbày danh sách các đóng góp bao gồm
 - Mã đTRIALóp
 - Mã contributor
 - Ngày submitted
 - Tiêu đề đóng góp
- Người dùng chọn một hoặc nhiều đóng góp và cTRIALuất
- Hệ thống sẽ lọc các đóng góp và lấy file (MS Word hay Hình ảnh), nén thành file Zip và lưu xuống thư mục chỉ định trong Cấu hình hệ thống

Quản lý TRIALình hệ thống Quản lý thời gian đóng góp

- Sau khi đăng nhập hệ thống
- Người dùng (Admin) chọn chức năng quản lý cấu hình
- Hệ thống trình bày màn hình với các thông tin
 - Thời gian hợp lệ để đệ trình (SUBMIT_TIME) tính bằng số ngày kể từ ngày Lưu đóng góp
 - Thời gian hợp lệ để hoàn tất(BASELINE_TIME) tính bằng số ngày kể từ ngày Lưu đóng góp
 - Thời gian hợp để cho comment (COMMENT_TIME) tính bằng số ngày kể từ khi Submit đóng góp
 - Thư mục ITRIALle nén chứa các đóng góp
- Người dùng chỉnh sửa thông tin và Lưu
- Hệ thống kiểm tra tính hợp lệ của dữ liệu và lưu thông tin, ngày chỉnh sửa
- Chú ý: BASELINE_TIME phải sau SUBMIT_TIME ít nhất 7 ngày
- SUBMITTRIAL không được chỉnh sửa khi đã có ít nhất một đóng góp được submit
- BASELINE_TIME không được chỉnh sửa khi đã có ít nhất một đóng góp đã hoàn tất

Quản lý người dùng

Xem và chỉnh sửa thông tin người dùng

- Sau khi đăTRIALập hệ thống
- Người dùng (Admin) chọn chức năng quản lý người dùng
- Hệ thống trình bày danh sách các người dùng trong hệ thống bao gồm
 - TênTRIAL nhập (Login name)
 - Tên đầy đủ (fullname)
 - Vai trò TRIAL)
 - Trạng thái (status : active, Inactive)
- AdmiTRIALn 1 user
- Hệ thống trình bày màn hình chỉnh sửa thông tin user bao gồm
 - Tên đăng nhập (chỉ đọc)
 - Tên đTRIAL
 - Vai trò(chỉ đọc)
 - Trạng thái
 - Khoa
 - o chỉ đọc nếu là Contributor
 - o không hiện khoa nếu vai trò là University Marketing Manager)
 - Nhóm contrTRIALr của contributor trong khoa
 - Mật khẩu
- Admin chỉnh sửa thông tin và lưu
- Hệ thống lưu thông tin (mã hóa mật khẩu bằng khóa Md5) và quay về màn hình chứa danh sách
- Chú ý phải kiểm tra xem danh sách các khoa (nếu là marketing coordinator) có trùng với markTRIAL coordinator khác không

Tao mới ngườTRIALg

- Sau khi đăng nhập hệ thống
- Người dùng (Admin) chọn chức năng tạo mới người dùng
- HệTRIALg trình bày màn hình tao mới user bao gồm
 - Vai trò (Contributor, Markerting CoordinatTRIALarketing Manager)
 - Tên đầy đủ
 - O Nếu là Contributor cho phép chọn tên sinh viên từ danh sách sinh viên
 - Tên đăng nhập (có thể đề nTRIALên không trùng với user đã có)
 - Nếu là Contributor cho phép lấy student_id làm tên đang nhập
 - TTRIALthái : Default là active
 - Khoa: chTRIALp chon khoa
 - Nếu là Contributor thì khoa sẽ được điền là khoa của sinh viên đó và không cho phép chỉnh sửa
 - Nếu là University MarkeTRIALManager thì khoa là NULL
 - Nếu là Coordinator thì cho phép chọn nhiề khoa
 - Mật khẩu
 - TRIALcontributor của một khoa
 - Admin điền thông tin và lưu thông tin user (hệ thống mã hóa mật khẫuTRIAL md5 trước khi lưu), ngày tạo

- Hệ thống lưu thông tin và reset lại màn hình tạo mới người dùng
- Chú ý phải kiểm tra xem danh sách các khoa (nếu là marketing coordinator) có trùng với marketing coordinator khác không

TRIALcập hệ thống

Đăng nhập

- Trong màn hình chính của hệ thống (dashboard)
- Người dùnTRIALn chức năng Đăng nhập
- HệTRIALg trình bày màn hình đăng nhập gồm
 - Tên đăng nhập
 - Mật khẩu
- Người dùng đTRIALhông tin và đăng nhập
- Hệ thống kiểm tra xem thông tin đăng nhập có hợp lệ không? Nếu không sẽ báo lỗi
- Nếu thông tin đăng nhập là hợp lệ hệ thống sẽ trình bày màn hình tùy vào vai trò của người đăng nhập và tên đăng nhập trên màn hình

ĐTRIALuất

- Người dùng chọn chức năng đăng xuất
- Hệ thống xác nhận việc đăng xuất và thực hiện việc đăng xuất khỏi hệ thống
- Hệ thống sẽ trình bày lại màn hình TRIAL (dashboard)
- Tên đăng nhập sẽ gỡ bỏ khTRIALn hình

Trình bày thông tin

Quản lý màn hình chính(Dashboard)

- Trong màn hình chính hiện chart trình bày
 - Tổng số đóng góp theo từng Khoa trong năm hiện tại (Bar chart)
 - o Tỉ lệ đóng TRIALủa từng khoa trong năm hiện tại (Pie chart)

Báo cáo (REPORT)

- Sau khi đăng nhập hệ thống
- Người dùng (UniTRIALty Marketing Manager) chọn chức năng Báo Cáo
- Hệ thống trình bày màn hình gồm các chọn lựa
 - NăTRIAL đầu
 - Năm kết thúc
 - Báo cáo thống kê (Statistics report)
 - o Báo cáo ngoại lệ (Exception reports)
- Người dùng chọn báo cáo thống kê
- Hệ thống trình bày thông tin các đóng góp theo dạng
 - O Năm, Khoa, Tổng số đóng góp, % đóng góp, Tổng số người đóng góp
- Người dùng chọn báo cáo ngoại lệ
- Hệ thống trình bày thông tin các đóng góp theo dạng
 - O Danh sách các đóng góp không có comment
 - Năm, Khoa, Người đóng góp, Tiêu đề đóng góp
 - O Danh sách các đóng góp không có comment sau 14 ngày
 - Năm, Khoa, Người đóng góp , Tiêu đề đóng góp

DATABASE DESIGN

Database schema